

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày: 30/11/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Ngoan

2. Ông Tăng Tài Thủ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an quận T mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P – sinh năm: 1995

ĐKTT: khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con của ông: Nguyễn Vĩnh T – sinh năm 1968 (sống) và bà Nguyễn Thị Thúy P1 – sinh năm 1967 (Sống); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Về nhân thân: Vào ngày 07/10/2020 bị Công an xã V, huyện V ra quyết định xử phạt hành chính 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã đóng phạt xong ngày 12/10/2020 (đến nay đã được xóa tiền sự).

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận T.

(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Hữu N – sinh năm: 1954 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

1/. Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm: 1953 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

2/. Ông Huỳnh Văn N1 – sinh năm: 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

3/. Ông Nguyễn Quốc C – sinh năm: 1973 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2023, Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67B1-389.77 từ nhà thuộc khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang đến quận T để mua ma túy về sử dụng. Khi qua cầu T, Phong quẹo phải vào khoảng 500m gặp người thanh niên (không rõ họ tên) mua 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) ma túy đá và người thanh niên đưa cho P 01 (một) gói nilon có chứa ma túy, P bỏ vào túi quần bên phải đang mặc trên người và điều khiển xe đi về. Trên đường về thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T kết hợp với Công an phường T tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện Nguyễn Thanh P, thu giữ:

- 01 (một) gói nilon không màu, có nẹp miệng màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn không màu, thu trong túi quần Jean bên phải Nguyễn Thanh P đang mặc trên người;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S màu đen đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67B1-389.77.

Tại Kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 19,9182 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh P đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Về tang vật: tạm giữ theo quy định. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô thu giữ của Nguyễn Thanh P do Đoàn Hữu N ngụ ấp T, xã X, huyện T làm chủ sở hữu và bị mất trộm vào năm 2019 nên Cơ quan điều tra Công an quận T đã chuyển 01 (một) xe mô tô có gắn biển kiểm soát 67B1-389.77 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T giải quyết theo quy định.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cơ bản vẫn giữ nguyên ý kiến truy tố, đề nghị xử bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 06 đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 153/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của phòng K Công an thành phố C có chứa ma túy còn lại sau giám định;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh P 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu S màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và chỉ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa đổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Nguyễn Thanh P là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2023, Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 67B1-389.77 từ nhà thuộc khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang đến quận T để mua ma túy về sử dụng. Theo bị cáo khai khi qua cầu T, quẹo phải P gặp người thanh niên (không rõ họ tên) hỏi mua 01 (một) gói nilon có chứa ma túy đá với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), P bỏ vào túi quần bên phải đang mặc trên người và trên đường điều khiển xe về nhà. Trên đường về thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T kết hợp với Công an phường T tiến hành khám xét khẩn cấp người và thu giữ phương tiện cùng các tang vật của Nguyễn Thanh P. Tại Kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 19,9182 gam. Hành vi mà bị cáo Nguyễn Thanh P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, có sức khỏe nhưng không chịu khó phấn đấu sống lành mạnh và có ích, lại tiêm nhiễm thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập ma túy. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của chất ma túy và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo xem thường pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, ma túy còn là

hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức, lối sống; ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe, sự phát triển nòi giống của dân tộc và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân; đồng thời cũng là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật cũng như đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được xóa tiền sự nhưng không từ bỏ được ma túy.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh P do không rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T không tiến hành làm việc được.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** *Tuyên xử:*** Bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P **06 (sáu) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/5/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 153/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của phòng K Công an thành phố C có chứa ma túy còn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh P 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu S màu đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận T theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T với Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Nguyễn Thanh P bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa trực tuyến được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Hoàng Ngọc Hạnh